

C. Dọn bớt các thực vật sống trong nước (thực vật thủy sinh) .

D. Bón nhiều phân vô cơ vào ao nuôi.

Câu 6: Có mấy hình thức nuôi thủy sản chủ yếu?

A. 3 hình thức.

B. 4 hình thức.

C. 5 hình thức.

D. 6 hình thức.

Câu 7: Có các hình thức khai thác rừng nào sau đây?

A. Khai thác trắng.

B. Khai thác dần.

C. Khai thác chọn.

D. Khai thác trắng, khai thác dần, khai thác chọn.

Câu 8: Sau khi khai thác rừng, người ta thường phục hồi rừng bằng các biện pháp nào?

A. Tái sinh tự nhiên.

B. Tái sinh nhân tạo.

C. Cả tái sinh tự nhiên và nhân tạo.

D. Không cần tái sinh rừng.

2. Em hãy đánh dấu x vào các ô Nên hoặc Không nên cho phù hợp với câu hỏi sau: Làm thế nào để phát huy tiềm năng ngư nghiệp của nước ta?

Biện pháp	Nên	Không nên
9. Giảm bớt diện tích đất trồng trọt để chuyển sang nuôi trồng thủy sản.		
10. Ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất giống, thức ăn, phòng trừ dịch bệnh cho thủy sản.		
11. Bồi dưỡng kiến thức về kĩ thuật nuôi trồng thủy sản cho người lao động.		
12. Tập trung khai thác các nguồn lợi thủy, hải sản tự nhiên, giảm bớt diện tích nuôi thủy sản.		

Phần II. TỰ LUẬN:

Câu 13: Vì sao nói Nguồn lợi hải sản nước ta có tầm quan trọng đặc biệt trong nền kinh tế và được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn?

Câu 14: Tại sao phải chọn đất, làm đất khi tiến hành trồng trọt và phải bón phân cho cây trồng trong quá trình trồng trọt?

Câu 15: Rừng có vai trò như thế nào đối với đời sống con người và môi trường?

Câu 16:

Gia đình bạn Minh ở tỉnh Long An. Ao nhà bạn có diện tích tương đối rộng nhưng chỉ nuôi một vài loại cá để giải quyết nhu cầu thực phẩm của gia đình là chính, còn lại mới đem bán ở chợ. Vài năm nay, kinh tế khó khăn, gia đình bạn muốn đầu tư hơn vào việc nuôi cá để cải thiện kinh tế gia đình nhưng còn băn khoăn chưa biết chọn nuôi loại cá nào cho hiệu quả. Bằng những hiểu biết về giá trị xuất khẩu, điều kiện nuôi cá tra, em hãy thuyết phục và tư vấn giúp gia đình bạn Minh chuyển sang nuôi và nuôi thành công giống cá này.

ĐÁP ÁN**Phần I. TRẮC NGHIỆM:****1. Khoanh tròn vào đáp án đúng:**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	D	B	B	C	A	D	C

2. Đánh dấu x vào các ô Nên hoặc Không nên:

Nên: 10, 11

Không nên: 9, 12

Phần II. TỰ LUẬN:

Câu	NỘI DUNG
Câu 13	<p>Nguồn lợi hải sản nước ta có tầm quan trọng đặc biệt trong nền kinh tế và được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho tiêu dùng trong nước, là mặt hàng xuất khẩu có giá trị kinh tế cao. - Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. - Góp phần phát triển các ngành công nghiệp đánh bắt, khai thác hải sản. - Giúp ngư dân bám biển, vừa phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo.
Câu 14	- Phải chọn đất, làm đất khi tiến hành trồng trọt vì mỗi loài cây sẽ phù hợp với một loại đất khác nhau. Do đó, cần phải chọn loại đất phù hợp với loại cây trồng. Ngoài ra, khi trồng phải làm đất vì có

	<p>như thế đất mới tươi xốp, thoáng để có thể dễ dàng cung cấp nước và các chất dinh dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần phải bón phân cho cây trồng trong quá trình trồng trọt vì làm như vậy để cung cấp thêm chất dinh dưỡng cho cây để cây có thể phát triển tốt.
Câu 15	<p>Vai trò của rừng đối với đời sống con người và môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rừng là lá phổi xanh của trái đất. Cây rừng quang hợp thu nhận khí cacbonic, giải phóng khí oxi giúp điều hòa không khí. - Rừng có tác dụng giữ nước, làm giảm dòng chảy bề mặt, khắc phục được xói mòn đất, tăng mực nước ngầm, giảm nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, hạn hán. - Cây rừng liên tục tạo chất hữu cơ, xác động, thực vật trong rừng phân hủy làm tăng độ phì nhiêu cho đất. - Rừng có tác dụng chắn cát, gió bão, bảo vệ đê biển. - Là nơi cư trú của rất nhiều loài động vật. - Cung cấp gỗ và nhiều loại nông sản quý. - Cung cấp nguồn dược liệu quan trọng và dự trữ nhiều nguồn gen quý. - Là nơi du lịch sinh thái, tham quan thắng cảnh thiên nhiên.
Câu 16	<p>Em sẽ thuyết phục gia đình bạn Minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu để cải thiện kinh tế gia đình thì gia đình bạn nên chuyển sang nuôi cá tra vì hiện nay, cá tra có giá trị kinh tế cao nên được xuất khẩu sang 25/26 nước châu Âu và Mỹ. Trong thịt cá tra có hàm lượng đạm dễ tiêu cao, khoảng 23-28%. Gan cá có chứa nhiều vitamin A, D. Mùi vị của cá thơm ngon nên được người tiêu dùng ưa chọn. - Giống cá này sống chủ yếu ở nước ngọt, chịu được nước lợ. Cá tra có thể sống được ở những ao, hồ chật hẹp, thiếu ôxi và nuôi với mật độ cao. Nhà bạn lại có ao nên đáp ứng được nhu cầu này. - Hơn nữa, cá tra tăng trưởng nhanh, chủ yếu ăn tạp, thiên về thức ăn có nguồn gốc động vật. Để nuôi thành công, gia đình bạn

	chỉ cần tìm hiểu một số kiến thức cơ bản về loại cá này, chắc chắn kinh tế gia đình bạn sẽ có sự thay đổi so với trước đây.
--	---

2. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 2

TRƯỜNG TH&THCS TRUNG MINH

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. Phần trắc nghiệm

Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Nhiệm vụ của trồng rừng phòng hộ gồm:

- A. Lấy nguyên liệu phục vụ đời sống và sản xuất.
- B. Chắn gió bão, sóng biển.
- C. Nghiên cứu khoa học.
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 2: Một ha rừng có khả năng hấp thu bao nhiêu kg khí cacbonic trong một ngày đêm?

- A. 300 – 330 kg.
- B. 100 – 200 kg.
- C. 320 – 380 kg.
- D. 220 – 280 kg.

Câu 3: Quy trình kĩ thuật dọn cây hoang dại và làm đất tơi xốp gồm mấy bước?

- A. 5.
- B. 6.

C. 7.

D. 8.

Câu 4: Bón phân lót cho luống đất vườn ươm giống nên bón loại phân nào?

A. Phân đạm.

B. Phân lân.

C. Phân chuồng ủ hoại từ 5 – 7 kg/m².

D. Phân chuồng ủ hoại từ 5 – 7 kg/m² và supe lân từ 40 – 100 g/m².

Câu 5: Trong các loại thuốc thường dùng để phòng trừ sâu, bệnh hại cây rừng Thuốc tím hay được dùng để?

A. Xử lý đất.

B. Xử lý hạt.

C. Phòng trừ bệnh lở ở cổ rễ.

D. Phòng trừ bệnh rơm lá thông.

Câu 6: Nồng độ của thuốc trừ sâu Fenitrothion là?

A. 0,05%.

B. 1%.

C. 0,06%.

D. 0,5%.

Câu 7: Khi tạo lỗ trong hố đất để trồng cây con có bầu, độ sâu của hố đất có yêu cầu gì?

A. Phải lớn hơn chiều cao bầu đất.

B. Phải nhỏ hơn chiều cao bầu đất.

C. Phải đúng bằng chiều cao bầu đất.

D. Cả A, C đều đúng

Câu 8: Khi trồng cây rừng bằng cây con rễ trần nên nhúng bộ rễ cây vào dung dịch hồ trong bao lâu?

A. 5 – 10 phút.

B. 3 – 5 phút.

C. 15 – 20 phút.

D. 10 – 15 phút.

Câu 9: Độ sâu xới đất cần phải đạt được là:

A. 5 – 10 cm.

B. 8 – 13 cm.

C. 15 – 20 cm.

D. 3 – 5 cm.

Câu 10: Khi chăm sóc cây rừng sau khi trồng, thời gian cần phải bón thúc là:

A. Ngay trong năm đầu.

B. Năm thứ hai.

C. Năm thứ ba.

D. Năm thứ tư.

Câu 11: Trong khai thác dần, để thúc đẩy tái sinh tự nhiên để rừng tự phục hồi cần giữ lại bao nhiêu cây giống tốt trên 1 ha?

A. 30 – 40 cây.

B. 40 – 50 cây.

C. 50 – 60 cây.

D. 60 – 70 cây.

Câu 12: Lượng cây chặt hạ trong Khai thác chọn là:

- A. Chặt toàn bộ cây rừng trong 3 – 4 lần khai thác.
- B. Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 – 2 lần khai thác.
- C. Chặt toàn bộ cây rừng trong 1 lần khai thác.
- D. Chặt chọn lọc cây rừng đã già, sức sống kém.

Câu 13: Loại đất lâm nghiệp đã mất rừng nhưng có khả năng phục hồi thành rừng gồm có:

- A. Đất đã mất rừng và nương rẫy bỏ hoang còn tính chất đất rừng.
- B. Đồng cỏ, cây bụi xen cây gỗ, tầng đất mặt dày trên 20cm.
- C. Đồng cỏ, cây bụi xen cây gỗ, tầng đất mặt dày trên 30cm.
- D. Cả A, C đều đúng

Câu 14: Các biện pháp khoanh nuôi phục hồi rừng gồm, trừ:

- A. Bảo vệ: Cấm chăn thả đại gia súc.
- B. Tổ chức phòng chống cháy rừng.
- C. Tra hạt hay trồng cây vào nơi đất có khoảng trống nhỏ.
- D. Phát dọn dây leo, bụi rậm, cuốc xới đất quanh gốc cây gieo giống và cây trồng bổ sung.

Câu 15: Dung dịch hồ rế dùng để nhúng bộ rễ của cây con rế trần trước khi trồng gồm:

- A. 50% đất mùn, 50% phân chuồng hoai, 1-2% supe lân và nước.
- B. 60% đất mùn, 40% phân chuồng hoai, 1-2% supe lân và nước.
- C. 50% đất mùn, 50% phân chuồng hoai, 2-4% supe lân và nước.
- D. 40% đất mùn, 60% phân chuồng hoai, 1-2% supe lân và nước.

Câu 16: Lượng gỗ khai thác chọn không được vượt quá bao nhiêu % lượng gỗ của khu rừng khai thác?

- A. 35%
- B. 30%
- C. 25%
- D. 45%

II. Phần tự luận

Câu 1: Em hãy kể tên các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại?

Câu 2: Để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt, cần sử dụng những biện pháp gì?

Câu 3: Cho biết trong trồng trọt thường gặp những khó khăn gì?

ĐÁP ÁN

I. Phần trắc nghiệm

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
B	D	A	D	B	D
Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12
A	D	B	A	B	D
Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16		
D	C	A	A		

II. Phần tự luận

Câu 1:

Các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại:

- Biện pháp canh tác và sử dụng giống sâu, bệnh hại.

- Biện pháp thủ công.
- Biện pháp hóa học.
- Biện pháp sinh học.
- Biện pháp kiểm dịch thực vật

Câu 2:

Biện pháp để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt là:

- Khai hoang lấn biển.
- Tăng vụ trên 1 đơn vị diện tích trồng.
- Áp dụng đúng biện pháp kĩ thuật trồng trọt.

Câu 3:

Khó khăn trong trồng trọt:

- Sâu bệnh phá hoại cây trồng.
- Thời tiết thất thường như rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến cây trồng.
- Hạn hán, lũ lụt.
- Giá thành nông sản.

3. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 3

TRƯỜNG THCS TRẦN NHÂN TÔNG

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Loại đất nào dưới đây khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng kém nhất

A.đất cát B.đất thịt nhẹ C.đất thịt nặng D.đất sét

Câu 2: Phân hữu cơ gồm những loại nào dưới đây?

A.phân trâu,bò,DAP B.phân NPK
C.Phân lợn,phân gà D. phân lân,đạm,kali

Câu 3:Phương pháp chọn tạo giống cây trồng nào được ứng dụng rộng rãi nhất hiện nay?

A.phương pháp lai B.phương pháp chọn lọc
C.phương pháp gây đột biến D. A,B,C đều đúng

Câu 4:Sản xuất giống cây trồng bằng hạt thường áp dụng cho loại cây nào?

A.lúa, ngô, sắn B.các loại cây họ đậu
C.lạc,ngô,khoai D.ớt,cà chua,mía

Câu 5:Côn trùng có mấy kiểu biến thái?

A.1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 6: Có mấy nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh hại?

A.1 B. 2 C. 3 D. 4

II.Tự luận

Câu 1: Nêu tiêu chí của giống cây trồng tốt?

Câu 2:Trình bày biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu, bệnh hại?

Câu 3: Em hãy nêu quy trình bón phân lót.kể tên một số loại phân dùng để bón lót mà em biết?

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm:

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	C	B	B	B	C

II. Tự luận:

Câu	Đáp án
Câu 1	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu đất đai và trình độ canh tác của địa phương - Có chất lượng tốt - Có năng suất cao và ổn định - Chống, chịu được sâu, bệnh
Câu 2	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh đồng ruộng - Làm đất - Gieo trồng đúng thời vụ - Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý - Luân phiên các loại cây trồng khác nhau trên một đơn vị diện tích - Sử dụng giống chống sâu bệnh
Câu 3	<ul style="list-style-type: none"> - Rải phân lên mặt ruộng hay theo hàng, theo hốc cây - Cày, bừa hay lấp đất để vùi phân xuống dưới - Một số loại phân bón dùng để bón lót: phân lân, phân hữu cơ.....

4. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 4

TRƯỜNG THCS HIỆP PHƯỚC

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM. Chọn câu trả lời đúng:

Câu 1: Trình bày đặc điểm của vật nuôi con?

- a) Chức năng điều tiết thân nhiệt hoàn chỉnh, sức đề kháng tốt, hệ tiêu hoá phát triển
- b) Chức năng điều tiết thân nhiệt chưa hoàn chỉnh, sức đề kháng tốt, hệ tiêu hoá tốt
- c) Chức năng điều tiết thân nhiệt hoàn chỉnh, sức đề kháng kém, hệ tiêu hoá phát triển
- d) Chức năng điều tiết thân nhiệt chưa hoàn chỉnh, sức đề kháng kém, hệ tiêu hoá phát triển chưa hoàn thiện

Câu 2: Vai trò của đất trồng đối với cây?

- a) Đất trồng là nơi sinh sống của cây, cung cấp nước, các chất dinh dưỡng, oxi, cho cây và giữ cho cây đứng vững.
- b) Đất trồng là nơi sinh sống của cây, cung cấp nước, các chất dinh dưỡng.
- c) Đất trồng là nơi sinh sống của cây
- d) Cung cấp nước, các chất dinh dưỡng, oxi, cho cây và giữ cho cây đứng vững.

Câu 3: Có mấy nhóm phân bón chính?

- a) 2
- b) 3
- c) 4
- d) 5

Câu 4: Thời gian nào thích hợp gieo trồng vụ mùa?

- a) Tháng 7 đến tháng 12
- b) Tháng 11 đến tháng 4 năm sau
- c) Tháng 7 đến tháng 11
- d) Tháng 4 đến tháng 7

Câu 5: Khi tiến hành phòng trừ sâu, bệnh hại cần đảm bảo các nguyên tắc nào?

- a) Phòng là chính, trừ sớm, trừ kịp thời, sử dụng tổng hợp các biện pháp.
- b) Phòng để sâu bệnh không tấn công.
- c) Sử dụng tốt các biện pháp phòng trừ.
- d) Triệt để các mầm vi sinh vật

Câu 6: Nêu các công việc làm đất?

- a) Cày đất, bừa và đập đất, nhồi đất.
- b) Lên luống, đập đất, kéo đất
- c) Cày đất, lên luống, bừa đất, kéo đất
- d) Bừa và đập đất, cày đất, lên luống

Câu 7: Phân bón có tác dụng như thế nào đối với đất trồng?

- a) Tăng năng suất, hàm lượng protein giảm, đất phì nhiêu

- b) Tăng năng suất, hàm lượng protein cao, đất kém phì nhiêu
- c) Tăng năng suất giảm, hàm lượng protein giảm
- d) Tăng năng suất, hàm lượng protein cao, đất phì nhiêu.

Câu 8: Có mấy biện pháp phòng trừ sâu bệnh?

- a) 3
- b) 4
- c) 5
- d) 6

Câu 9: Có mấy phương pháp chế biến sản phẩm trồng trọt?

- a) Sấy khô, chế biến thành bột mịn
- b) Muối chua, đóng hộp
- c) Sấy khô, làm lạnh
- d) Chế biến thành bột mịn, hoàn tan các chất

Câu 10: Giống vật nuôi là gì?

- a) Là những vật nuôi có cùng nguồn gốc, do con người tạo ra bằng cách chọn lọc và nhân lên
- b) Là những vật nuôi không cùng nguồn gốc, do con người tạo ra bằng cách chọn lọc
- c) Là những vật nuôi có cùng nguồn gốc, do con người tạo ra bằng nhân lên
- d) Là những vật nuôi có cùng nguồn gốc, do con người tạo ra bằng cách lai tạo

Câu 11: Khi bảo quản hạt đậu phộng, tiêu, ngô cần phải bảo quản như thế nào?

- a) Ở kho lạnh
- b) Để nơi kín có ánh sáng, ẩm ướt
- c) Phơi khô, nơi kín đáo tránh ánh sáng
- d) Để nơi thiếu oxi, vi sinh vật xâm nhập

Câu 12: Kể tên các nhóm thức ăn thường dùng trong chăn nuôi

- a) Nhóm giàu năng lượng
- b) protein, vitamin
- c) chất khoáng
- d) Nhóm giàu năng lượng, protein, chất béo

B. TỰ LUẬN

Câu 13: Giải thích được tại sao cần phải sử dụng nước sạch trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ?

Câu 14: Nêu quy trình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP?

Câu 15: Vì sao cần thực hiện vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi?

Câu 16: Trình bày được hình thức nhân giống vô tính bằng cách chiết cành ở thực vật ?

ĐÁP ÁN**A. TRẮC NGHIỆM:**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
d	a	b	c	a	d	d	b	ab	a	c	abc

B. TỰ LUẬN

Câu	Nội dung đáp án
13	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế sự lây nhiễm của dịch bệnh - Đảm bảo an toàn cho sản phẩm.
14	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn vùng sản xuất - Tạo khu vực cách li - Làm phân bón - Làm đất - Trồng trọt, chăm sóc - Quản lí sâu bệnh, dịch hại - Thu hoạch và sơ chế - Dán nhãn cho sản phẩm
15	<ul style="list-style-type: none"> - Vì khi dịch bệnh xảy ra, thiệt hại do vật nuôi ốm, chết... làm giảm năng suất, chất lượng sản phẩm rất lớn. Hơn nữa, chi phí để chữa bệnh và khắc phục hậu quả, chống ô nhiễm môi trường vô cùng tốn kém.

16	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn cành cần chiết trên cây đang sống. - Lấy dao tách 1 đoạn ở vị trí cần chiết, bôi thuốc kích thích ra rễ. - Bó hỗn hợp đất đất thích hợp vào đoạn thân vừa tách vỏ, dùng ni lông bọc lại, buộc chặt 2 đầu. - Cắt đoạn cành khỏi cây mẹ sau khi ra rễ để mang đi trồng.
-----------	---

5. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 5

TRƯỜNG THCS MINH TÂN

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. Trắc nghiệm:

1/ Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu ý em cho là đúng nhất:

Câu 1: Giai đoạn biến thái hoàn toàn của côn trùng là:

- A. Trứng, sâu non, sâu trưởng thành.
- B. Trứng, sâu non, sâu trưởng thành, nhộng.
- C. Trứng, sâu, nhộng, bướm.
- D. Trứng, sâu non, bướm.

Câu 2: Có mấy dấu hiệu khi cây bị bệnh:

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 3: Để xác định thời vụ gieo trồng cần phải dựa vào các yếu tố nào?

- A. Khí hậu. B. Số cây trồng. C. Thời tiết. D. Phân bón.

Câu 4: Có mấy cách xử lý hạt giống:

- A. 1 cách. B. 2 cách. C. 3 cách. D. 4 cách.

2/. Hoàn thành nội dung vào bảng sau:

Biện pháp cải tạo đất	Mục đích	Áp dụng cho loại đất
- Cày sâu, bừa kĩ, bón phân hữu cơ.
- Làm ruộng bậc thang:
- Trồng xen cây nông nghiệp với các cây phân xanh.
- Bón vôi:

II. Tư Luận:

Câu 1: Trình bày vai trò của ngành trồng trọt ở nước ta ? Cho biết trong trồng trọt thường gặp những khó khăn gì?

Câu 2: Thu hoạch có ảnh hưởng như thế nào đến việc bảo quản ? Bảo quản và chế biến có gì giống và khác nhau?

Câu 3: Thế nào là chọn phối? Các phương pháp chọn phối giống vật nuôi trong phát triển nông nghiệp? Kể tên một số giống vật nuôi có tầm phát triển kinh tế?

Câu 4: Ở địa phương em nhiệm vụ trồng rừng nào là chủ yếu? Vì sao?

ĐÁP ÁN

I. Trắc nghiệm:

1. Chọn câu đúng nhất:

Câu	1	2	3	4
Phương án đúng	C	C	A	B

2 . Hoàn thành bảng sau:

Biện pháp cải tạo đất	Mục đích	Áp dụng cho loại đất
- Cày sâu, bừa kĩ, bón phân hữu cơ.	- Tăng bề dày lớp đất trồng.	- Có tầng đất mỏng, nghèo dinh dưỡng.
- Làm ruộng bậc thang:	- Hạn chế xói mòn, rửa trôi.	- Vùng đất dốc lớn, đồi núi.
	- Tăng độ che phủ đất.	- Đất đồi có độ dốc nhỏ.

<ul style="list-style-type: none"> - Trồng xen cây nông nghiệp với các cây phân xanh. - Bón vôi: 	<ul style="list-style-type: none"> - Khử phèn 	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với đất phèn.
--	--	---

II. Tư luận:

Câu 1:

* Vai trò của trồng trọt :

- Lương thực, thực phẩm cho con người, cho chăn nuôi.
- Nguyên liệu cho các nhà máy.
- Nông sản cho xuất khẩu.

*Khó khăn trong trồng trọt :

- + Sâu bệnh phá hoại cây trồng.
- + Thời tiết thất thường như rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến cây trồng.
- + Hạn hán, lũ lụt.
- + Giá thành nông sản.

Câu 2: (2đ)

* **Ảnh hưởng của thu hoạch đến việc bảo quản:**

- Thu hoạch đạt yêu cầu kỹ thuật tạo thuận lợi cho bảo quản.
- Thu hoạch không đạt yêu cầu sẽ khó hoặc không bảo quản được.

* **Giống nhau:**

- Bảo quản và chế biến giống nhau cùng một mục đích.: giữ cho sản phẩm được sử dụng lâu dài.

* **Khác nhau:**

- Bảo quản khác chế biến là giữ nguyên trạng thái sản phẩm.
- Chế biến là biến đổi sản phẩm khác trạng thái ban đầu, tăng giá trị sử dụng.

Câu 3:

a/ Chọn phối:

- Chọn ghép đôi giữa con đực và con cái để cho sinh sản gọi là chọn phối.

b/ Các phương pháp chọn phối.

+ Chọn ghép con đực và con cái trong cùng giống đó để nhân lên một giống tốt.

+ Chọn ghép con đực với con cái khác giống nhau để lai tạo giống.

c/ Gà: Đông tảo, Hồ, Lương phượng, Logo, gà Ri...

Heo: Landrat, Pidu, Đại bạch...

Bò: Sind, U, 3B, Sữa Hà lan, Rừng lai....

Câu 4:

- Ở địa phương em nhiệm vụ trồng rừng sản xuất là chủ yếu: rừng cao su.

- Mủ cao su là nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, có giá trị xuất khẩu cao được ví như là “vàng trắng” trong chiến lược kinh tế của Việt Nam.

6. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 6**TRƯỜNG THCS TRẦN KIỆT****ĐỀ THI HK1****NĂM HỌC: 2020 - 2021****MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN**

A. Khoanh tròn chỉ 1 chữ cái A hoặc B, C, D đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

Câu 1: Trồng trọt có vai trò.

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm.
- B. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi
- C. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp và xuất khẩu
- D. Cả a, b và c

Câu 2: Thành phần đất trồng gồm?

- A. Phần khí, phần lỏng, chất vô cơ.
- B. Phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ.
- C. Phần khí, phần rắn, phần lỏng.
- D. Phần rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ.

Câu 3: Thay giống cũ bằng giống mới năng suất cao có tác dụng gì?

- A. Tăng chất lượng nông sản
- B. Làm tăng năng suất cây trồng
- C. Tăng vụ trong năm
- D. Làm thay đổi cơ cấu cây trồng

Câu 4: **Chữ viết tắt SC chỉ dạng thuốc trừ sâu bệnh hại nào?**

- A. Thuốc bột hoà tan trong nước
- B. Thuốc nhũ dầu
- C. Thuốc sữa
- D. Thuốc hạt

B. Hãy chọn các từ hoặc các cụm từ (Giống cây trồng, nhân giống vô tính, nhân giống bằng cây con) điền vào chỗ để hoàn thiện các câu sau:

Câu 5:tốt có tác dụng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.

Câu 6: Giống cây trồng có thể nhân bằng hạt hoặc

II: TỰ LUẬN

Câu 1: Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu , bệnh có tác dụng phòng trừ sâu, bệnh hại như thế nào?

Câu 2: Hãy trình bày các phương pháp chọn tạo giống cây trồng?

Câu 3: Căn cứ vào đâu để chia thành các cách bón phân cho đất? Phân tích cách bón phân đó?

Câu 4: Đất trồng có nguồn gốc từ đâu?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

A. Khoanh tròn chỉ 1 chữ cái A hoặc B, C, D đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

Câu	1	2	3	4
Đáp án	D	C	B	B

B. Hãy chọn các từ hoặc các cụm từ (Giống cây trồng, nhân giống vô tính, Sản xuất, bảo quản, năng suất) điền vào chỗ để hoàn thiện các câu sau:

Câu 5: Giống cây trồng

Câu 6: Nhân giống vô tính

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh có tác dụng:

- Vệ sinh đồng ruộng
- Làm đất
- Gieo trồng đúng thời vụ

- Chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lí
- Luân phiên các loại cây trồng khác nhau trên một đơn vị diện tích
- Sử dụng giống chống sâu bệnh

Câu 2:

Các phương pháp:

- Phương pháp chọn lọc.
- Phương pháp lai.
- Phương pháp gây đột biến.
- Phương pháp nuôi cấy mô.

Câu 3:

- Căn cứ vào thời kì bón và hình thức bón để phân chia thành các cách bón phân
- Căn cứ vào thời kì bón: bón lót và bón thúc
- + Bón lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng. Nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay khi nó mới mọc, bén rễ
- + Bón thúc là bón phân trong thời gian sinh trưởng của cây. Nhằm mục đích đáp ứng kịp thời nhu cầu dinh dưỡng của cây trong từng thời kì, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển tốt.
- Căn cứ hình thức có 4 cách bón:
- + Bón vãi (rải), bón theo hàng, bón theo hốc, bón phun trên lá

Câu 4: Đất trồng là sản phẩm của quá trình phân hoá đất do tác động địa chất, khí hậu, sinh vật, con người.

7. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 7

TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN.

A. Khoanh tròn chỉ 1 chữ cái A hoặc B, C, D đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

Câu 1: Đất trồng gồm mấy thành phần?

- A. 2 thành phần
- B. 3 thành phần
- C. 4 thành phần
- D. 5 thành phần

Câu 2: Sử dụng giống mới ngắn ngày có tác dụng gì?

- A. Tăng năng suất cây trồng
- B. Tăng vụ cây trồng
- C. Tăng chất lượng cây trồng
- D. Thay đổi cây trồng

Câu 3: Côn trùng có mấy kiểu biến thái?

- A. Có 2 kiểu biến thái
- B. Có 3 kiểu biến thái
- C. Có 1 kiểu biến thái
- D. Không có kiểu biến thái

Câu 4: Dùng tay bắt sâu là trừ sâu, bệnh bằng biện pháp gì?

- A. Biện pháp canh tác
- B. Biện pháp sử dụng giống chống sâu bệnh
- C. Biện pháp hóa học
- D. Biện pháp thủ công

Câu 5: Chữ viết tắt EC chỉ dạng thuốc trừ sâu bệnh hại nào?

- A. Thuốc bột hoà tan trong nước
- B. Thuốc nhũ dầu
- C. Thuốc sữa
- D. Thuốc hạt

B) Tìm từ hoặc cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống (trước khi gieo trồng, trong khi gieo trồng, chất dinh dưỡng)

Câu 6. Bón lót là bón phân vào đất (1).....nhằm cung cấp (2)cho cây con ngay khi nó mới mọc, bén rễ.

II. TRẮC NGHIỆM TỰ LUẬN

Câu 1: Nêu vai trò và của trồng trọt đối với nông nghiệp nước ta?

Câu 2: Trình bày vòng đời phát triển của sâu, bệnh và giai đoạn nào sâu, bệnh phá hại cây trồng mạnh nhất?

Câu 3: Giải thích vì sao phân hữu cơ, phân lân thường dùng bón lót; phân đạm, Kali, phân hỗn hợp thường dùng bón thúc?

Câu 4: Đất trồng có nguồn gốc từ đâu?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

A. Khoanh tròn chỉ 1 chữ cái A hoặc B, C, D đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	B	B	A	D	C

B. Tìm từ hoặc cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống (trước khi gieo trồng, trong khi gieo trồng, chất dinh dưỡng).

Câu 6:

1. Trước khi gieo trồng
2. Chất dinh dưỡng

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người .
- Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.
- Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến .
- Cung cấp nông sản để xuất khẩu .

Câu 2:

- Sự biến thái hoàn toàn:
 - + Trứng → Sâu Non → Nhộng → Sâu Trưởng Thành
 - + Sâu non phá hại cây trồng mạnh nhất
- Sự biến thái không hoàn toàn:
 - + Trứng → Sâu Non → Sâu Trưởng Thành
 - + Sâu trưởng thành phá hại cây trồng mạnh nhất .

Câu 3:

- Phân hữu cơ và phân lân: các chất dinh dưỡng ở dạng khó tiêu, cây không sử dụng được ngay, phải có thời gian để phân hủy thành các chất hòa tan cây mới sử dụng được -> dùng bón lót

- Phân đạm, Kali, hỗn hợp: tỉ lệ dinh dưỡng cao, dễ hòa tan nên cây sử dụng được ngay -> dùng bón thúc.

Câu 4: Đất trồng là sản phẩm của quá trình phun hoá đất do tác động địa chất, khí hậu, sinh vật, con người.

8. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 8**TRƯỜNG THCS QUỚI ĐIỀN****ĐỀ THI HK1****NĂM HỌC: 2020 - 2021****MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****A/ PHẦN TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Đặc điểm của sự sinh trưởng và phát dục là: không đồng đều,và theo chu kì.

- A. theo độ tuổi
B. theo giai đoạn.
C. tùy đặc điểm sinh lý
D. khác nhau ở các loài

Câu 2. Gà mái bắt đầu đẻ trứng, đây là

- A. sự phát dục
B. sự phân chia
C. sự sinh trưởng
D. sự sinh trưởng và sự phát dục

Câu 3. Phương pháp nhân giống thuần chủng là:

- A. gà Lơ go + gà Lơ go
B. lợn Móng Cái + lợn Lan đơ rat
C. gà Rốt + gà Ri
D. lợn Móng Cái + lợn Ba Xuyên

Câu 4. Tiêu chuẩn về độ ẩm của chuồng nuôi hợp vệ sinh là:

- A. 20-30%
B. 40-60%
C. 60-75%
D. 80-80%

Câu 5. Khi xây dựng chuồng cho vật nuôi **không nên** chọn hướng chuồng là gì?

- A. Hướng Nam
B. Hướng Đông Nam
C. Hướng Nam hoặc Đông Nam.
D. Hướng Đông Bắc

Câu 6. Khi mầm bệnh xâm nhập, cơ thể không bị mắc bệnh, gọi là đã có khả năng

- A. miễn dịch
B. chống chịu

C. sinh ra kháng nguyên

D. chịu đựng

Câu 7. Vắc xin có chứa mầm bệnh bị làm yếu đi gọi là:

A. Vắc xin nhược độc

B. Vắc xin chết

C. Vắc xin tự nhiên

D. Vắc xin nhân tạo

Câu 8. Thức ăn có vai trò quan trọng cho vật nuôi vì có thể

A. cho nhiều sản phẩm chăn nuôi

B. giúp vật nuôi mau lớn

C. tăng sức đề kháng

D. cung cấp chất dinh dưỡng, năng lượng

Câu 9. Thức ăn của động vật thủy sản gồm 2 loại, đó là:

A. thức ăn tinh, thức ăn thô

B. Thức ăn tinh, thức ăn hỗn hợp

C. thức ăn tự nhiên, thức ăn nhân tạo

D. Thức ăn tự nhiên, thức ăn hỗn hợp

Câu 10. Các loại thức ăn của động vật thủy sản như: ngô, đậu tương, cám gạo; đây là

A. thức ăn thô.

B. thức ăn hỗn hợp.

C. thức ăn tinh.

D. thức ăn tự nhiên.

Câu 11. Độ pH thích hợp cho nhiều loài tôm, cá khoảng

A. 1 - 3.

B. 3 - 5

C. 4 - 6.

D. 6 - 9

Câu 12. Khi nước nuôi thủy sản có màu đen, mùi thối, gọi là:

A. nước bệnh

B. nước gầy

C. nước béo

D. nước trong

B/ PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1.

Thức ăn của vật nuôi là gì, bao gồm những thành phần nào? Trình bày sự phân loại thức ăn vật nuôi.

Vận dụng: Hãy cho biết sự phân loại của các thức ăn dưới đây.

Tên thức ăn	Thành phần dinh dưỡng chủ yếu	Phân loại
Khô dầu đậu phộng	40% protein	
Hạt bắp vàng	8,9% protein và 69% glucit	
Rơm lúa	> 30% xơ	
Đậu tương	36% protein	

Câu 2. Vì sao trong vệ sinh trong chăn nuôi lại lấy phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh”?

Câu 3.

Nước nuôi thủy sản có đặc điểm gì?

Theo em, để nâng cao chất lượng của nước nuôi tôm, cá ta cần phải làm gì?

ĐÁP ÁN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Kết quả	B	A	A	C	D	A	A	D	C	D	D	A

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1.

- Thức ăn vật nuôi: thức ăn vật nuôi ăn được, phù hợp với đặc điểm sinh lý tiêu hóa của chúng.

- Trong đó gồm: chất khô (protein, glucit, lipit, vitamin, khoáng và nước

- Phân loại:

+ Thức ăn giàu protein: hàm lượng protein > 14%

+ Thức ăn giàu glucit: hàm lượng glucit > 50%

+ Thức ăn thô: hàm lượng chất xơ > 30%

- Bài tập:

Tên thức ăn	Thành phần dinh dưỡng chủ yếu	Phân loại
Khô dầu đậu phộng	40% protein	Thức ăn giàu protein
Hạt bắp vàng	8,9% protein và 69% glucit	Thức ăn giàu glucit
Rơm lúa	> 30% xơ	Thức ăn thô
Đậu tương	36% protein	Thức ăn giàu protein

Câu 2.

Trong vệ sinh trong chăn nuôi lại lấy phương châm “phòng bệnh hơn chữa bệnh” vì:

- Chăm sóc, nuôi dưỡng tốt để vật nuôi không mắc bệnh, giúp vật nuôi có sức sản xuất cao hơn là sau khi dùng thuốc để chữa bệnh.

- Nếu để bệnh tật xảy ra, phải can thiệp thì sẽ tốn kém chi phí; có thể làm bệnh lây lan ; gây thiệt hại cho kinh tế.

Câu 3.

- Đặc điểm của nước nuôi thủy sản:

+ Có khả năng hòa tan các chất hữu cơ và vô cơ

+ Có khả năng điều hòa nhiệt độ

+ Giữa trên cạn và dưới nước, tỉ lệ thành phần khí oxi và cacbonic có sự chênh lệch.

- Để nâng cao chất lượng của nước nuôi tôm, cá ta cần phải:

- + Cải tạo nước ao
- + Cải tạo đất đáy ao

9. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 9

TRƯỜNG THCS LÊ LỢI

ĐỀ THI HK1

NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ghi vào tờ giấy thi những đáp án mà em cho là đúng:

1. Những biện pháp thường dùng để cải tạo và bảo vệ đất là:

- A. Thủy lợi B. Làm ruộng bậc thang C. Canh tác D. Bón phân.

2. Vai trò của giống cây trồng là:

- A. Tăng năng suất cây trồng
B. Tăng chất lượng nông sản
C. Tăng năng suất, chất lượng nông sản
D. Tăng năng suất, chất lượng nông sản và thay đổi cơ cấu cây trồng.

3. Quy trình sản xuất giống cây trồng bằng hạt là:

- A. Phục tráng – Nhân dòng – Nguyên chủng – Siêu nguyên chủng – Giống đại trà.
B. Phục tráng – Nguyên chủng – Nhân dòng – Siêu nguyên chủng – Giống đại trà.
C. Phục tráng – Nhân dòng – Siêu nguyên chủng – Nguyên chủng – Giống đại trà.
D. Phục tráng – Giống đại trà – Nhân dòng – Siêu nguyên chủng – Nguyên chủng.

4. Tiêu chí giống cây trồng tốt là:

- A. Sinh trưởng mạnh B. Chất lượng giống tốt và chống chịu được sâu bệnh.
C. Năng suất cao và chất lượng ổn định. D. Chất lượng tốt

5. Các giai đoạn biến thái hoàn toàn của côn trùng gồm:
- A. Trứng – Sâu non – Sâu trưởng thành – Nhộng.
 B. Trứng – Nhộng – Sâu non – Sâu trưởng thành.
 C. Trứng – Sâu non – Nhộng – Sâu trưởng thành.
 D. Sâu non – Sâu trưởng thành – Nhộng – Trứng
6. Nếu dùng giống mới gần ngày có tác dụng gì ?
- A. Tăng vụ gieo trồng trong năm B. Giảm vụ gieo trồng trong năm C. Không tăng cũng không giảm
7. Bộ phận cây trồng bị thối do nguyên nhân:
- A. Nhiệt độ cao B. Vi khuẩn C. Nấm D. Vi rút
8. Công việc làm đất là:
- A. Lên luống B. Thăm đồng C. Thu hoạch D. Cày, bừa

Câu 2. Ghi vào tờ giấy thi tên các phương pháp thu hoạch nông sản:

Tranh 1



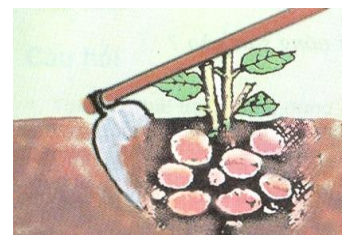
Tranh 2



Tranh 3



Tranh 4



II. TỰ LUẬN

Câu 1: Nêu sự khác nhau giữa biến thái hoàn toàn và không hoàn toàn của kiểu biến thái côn trùng?

Câu 2:

- a) Thế nào là biện pháp hóa học?
 b) Biện pháp này có những ưu điểm, nhược điểm gì?

Câu 3: Trình bày các phương pháp tưới cây?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1:

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A,C,D	D	C	B,C	C	A	B	A,D

Câu 2:

- Tranh 1: Hái; Tranh 2: Nhổ; Tranh 3: Cắt; Tranh 4: Đào

II. TỰ LUẬN

Câu	Đáp án
1	<p>* Sự khác nhau giữa hai kiểu biến thái của côn trùng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biến thái hoàn toàn: <ul style="list-style-type: none"> + Trải qua 4 giai đoạn: Trứng->Sâu non->Nhộng->Sâu TT + Sâu non phá hại cây trồng nhiều nhất. Hình thái, Cấu tạo thay đổi - Biến thái không hoàn toàn: <ul style="list-style-type: none"> + Trải qua 3 giai đoạn: Trứng->Sâu non->Sâu TT + Sâu TT phá hại cây trồng nhiều nhất. Hình thái, Cấu tạo không thay đổi, thay đổi kích thước
2	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp hóa học: Sử dụng thuốc hóa học trừ sâu bệnh - Ưu điểm: Diệt nhanh, ít tốn công - Nhược: Gây độc cho người, động vật, ô nhiễm môi trường(nước, không khí, đất), tốn nhiều chi phí
3	<ul style="list-style-type: none"> - Các phương pháp tưới cây: <ul style="list-style-type: none"> + Tưới ngập: Cho nước ngập tràn vào mặt ruộng + Tưới theo hàng: tưới vào gốc cây + Tưới phun mưa: Nước được phun thành hạt nhỏ tỏa ra như mưa bằng hệ thống vòi tưới phun + Tưới thấm: nước được đưa vào rãnh luống để thấm dần vào luống

10. Đề thi học kì 1 môn Công nghệ 7 số 10

TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN

ĐỀ THI HK1**NĂM HỌC: 2020 - 2021****MÔN: CÔNG NGHỆ – LỚP 7****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****Câu 1:** Đất trồng là gì? Vì sao phải sử dụng đất hợp lí?**Câu 2:** Ở địa phương em thường có loại sâu bệnh nào? Sử dụng biện pháp nào để phòng trừ loại sâu bệnh đó? Theo em, người dân đã thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường sống của cây trồng chưa? Tại sao?**Câu 3:** Bảo quản nông sản nhằm mục đích gì và bằng cách nào? Em hãy kể tên cách bảo quản nông sản ở địa phương em?**Câu 4:** Chăm sóc rừng sau khi trồng gồm những công việc gì? Em hãy nêu mục đích, các biện pháp để bảo vệ tài nguyên rừng và đất rừng?**ĐÁP ÁN**

Câu	Đáp án
1	<ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó có cây trồng có thể sinh sống và sản xuất ra sản phẩm - Do nhu cầu lương thực, thực phẩm ngày càng tăng mà diện tích đất trồng có hạn vì vậy phải sử dụng đất trồng hợp lí.
2	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu được các loại sâu bệnh ở địa phương. - Nêu được các biện pháp mà người dân sử dụng để phòng trừ loại sâu bệnh đó - Tồn tại còn 1 số người dân thực hiện chưa tốt việc bảo vệ môi trường sống của cây trồng vì sau khi sử dụng các biện pháp chưa sử lí triệt để những loại hoá chất hoặc chai lọ chứa đựng các loại thuốc trừ sâu và diệt cỏ..
3	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích của việc thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản: Tránh thất thoát sản phẩm do sâu bệnh, chim, chuột phá hoại cũng như độ chín của sản phẩm... - Nêu được yêu cầu của việc thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản: Tùy vào từng loại nông sản. HS lấy được ví dụ

	<p>Chăm sóc rừng sau khi trồng gồm những công việc:</p>
	<p>- Mục đích bảo vệ tài nguyên rừng và đất rừng:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Giữ gìn tài nguyên thực vật, động vật, đất rừng hiện có.+ cho sản phẩm cao và tốt nhất.
4	<p>- Các biện pháp để bảo vệ tài nguyên rừng và đất rừng:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Nghiêm cấm mọi hành động phá rừng, gây cháy rừng, lấn chiếm rừng và đất rừng, mua bán lâm sản, săn bắn động vật rừng...+ Chính quyền địa phương, cơ quan lâm nghiệp phải có kế hoạch và biện pháp về: định canh, định cư, phòng chống cháy rừng, chăn nuôi gia súc.+ Cá nhân hay tập thể chỉ được khai thác rừng và sản xuất trên đất rừng khi được cơ quan lâm nghiệp cấp giấy phép, phải tuân theo các quy định về bảo vệ rừng và phát triển rừng.